

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ QUANG LỊCH**

Số: 22/TTr-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quang Lịch, ngày 16 tháng 3 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị phê duyệt danh mục các dự án cần thu hồi đất để thực hiện các dự án trên địa bàn xã Quang Lịch, tỉnh Hưng Yên

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản và Luật các tổ chức tín dụng ngày 29/6/2024;

Căn cứ Nghị định 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Thực hiện Công văn 3449/SNNMT-QHKH ngày 21/11/2025 của Sở Nông nghiệp & Môi trường về việc tổng hợp danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất năm 2026.

UBND xã Quang Lịch kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét, chấp thuận danh mục dự án phải thu hồi đất năm 2026 để thực hiện các công trình dự án trên địa bàn xã Quang Lịch với nội dung như sau:

- Tổng số dự án: 10 dự án
- Tổng diện tích cần thu hồi: 10,766 ha

(Chi tiết theo Phụ lục gửi kèm theo)

Trong đó:

- Dự án phải chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa là: 08 dự án
- Diện tích: 10,696 ha, diện tích lấy vào đất trồng lúa: 7,792 ha.

(Chi tiết theo Phụ lục gửi kèm theo)

Ủy ban nhân dân xã Quang Lịch kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- CT, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT, PKT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**


Lương Văn Định

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT TRÊN ĐỊA BÀN XÃ QUANG LỊCH NĂM 2026

(Kèm theo Tờ trình số: 22/UBND-KT ngày 16/3/2026 của UBND xã Quang Lịch)

STT	Tên dự án	Mã loại đất	Địa điểm thực hiện		Diện tích đất sử dụng (ha)				Căn cứ pháp lý
			Xứ đồng, thôn, xóm, tổ dân phố	Xã, phường	Tổng diện tích	Trong đó lấy từ loại đất			
						Trồng lúa	Đất ở	Đất khác	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(7)+.. (9)	(7)	(8)	(9)	(10)
I	Đất ở tại nông thôn	ONT			6,430	4,300		2,130	
1	QH dân cư	ONT	Luật Nội Đông	Quang Lịch	2,990	1,500		1,49	Quyết định số 168.1 ngày 03/02/2026 của UBND xã Quang Lịch về việc phê duyệt chủ trương thực hiện một số khu dân cư trên địa bàn xã Quang Lịch; Phù hợp với QHCNTM xã Quang Lịch cũ được UBND huyện Kiến Xương phê duyệt tại Quyết định số 686 ngày 20/5/2022
2	QH dân cư	ONT	Việt Hưng	Quang Lịch	3,400	2,800		0,60	Quyết định số 168.1 ngày 03/02/2026 của UBND xã Quang Lịch về việc phê duyệt chủ trương thực hiện một số khu dân cư trên địa bàn xã Quang Lịch; Phù hợp với QHCNTM xã Hòa Bình cũ được UBND huyện Kiến Xương phê duyệt tại Quyết định số 3207/QĐ-UBND ngày 24/12/2024
3	QH dân cư (lấy từ đất sân kho xóm 6)	ONT	Luật Nội Tây	Quang Lịch	0,040			0,04	Quyết định số 1155/QĐ-UBND ngày 9/5/2023 của UBND huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình (cũ) về việc phê duyệt QH chi tiết tỷ lệ 1/500 điểm dân cư tại Hội trường cũ xóm 6, thôn Luật Nội Tây, xã Quang Lịch.
II	Đất công trình giao thông	DGT			1,910	1,250	0,060	0,600	
1	Quy hoạch đường vào trường TH và THCS Hoà Bình	DGT	Việt Hưng	Quang Lịch	0,050	0,050			Quyết định số 1252/QĐ-UBND ngày 20/6/2025 của UBND tỉnh Thái Bình (cũ) về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.



STT	Tên dự án	Mã loại đất	Địa điểm thực hiện		Diện tích đất sử dụng (ha)				Căn cứ pháp lý
			Xứ đồng, thôn, xóm, tổ dân phố	Xã, phường	Tổng diện tích	Trong đó lấy từ loại đất			
						Trồng lúa	Đất ở	Đất khác	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(7)+.. .(9)	(7)	(8)	(9)	(10)
2	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường ĐH.16, huyện Kiến Xương (đoạn từ ngã ba chợ Đác xã Vũ Lễ đến đường 219 xã Quang Lịch)	DGT	Tri Lễ, Luật Nội Tây	Quang Lịch, Vũ Lễ	1,360	0,800	0,060	0,50	Nghị quyết số 108/NQ-HĐND ngày 13/6/2022 của HĐND huyện Kiến Xương về Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Nâng cấp, cải tạo tuyến đường ĐH 16 huyện Kiến Xương; Quyết định số 323/QĐ-UBND ngày 07/3/2023 của UBND huyện Kiến Xương về việc phê duyệt dự án Nâng cấp, cải tạo tuyến đường ĐH16
3	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường ĐH.16, xã Quang Lịch, tỉnh Hưng Yên (đoạn từ đường 219 đến đường ĐT.458)	DGT	Luật Nội Tây, Đoài	Quang Lịch	0,50	0,40		0,10	Quyết định số 447/QĐ-UBND ngày 04/12/2025 của UBND xã Quang Lịch về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng dự án: Cải tạo, nâng cấp tuyến đường ĐH.16, xã Quang Lịch, tỉnh Hưng Yên (đoạn từ đường 219 đến đường ĐT.458)
III	Đất công nghiệp	SKN			2,340	2,200		0,14	
	Cụm công nghiệp Vũ Quý	SKN	Luật Ngoại 1	Quang Lịch	2,340	2,200		0,14	Quyết định số 2614/QĐ-UBND ngày 06/5/2025 của UBND huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình (cũ) về việc phê duyệt đồ án điều chỉnh QHCT tỷ lệ 1/500 mở rộng cụm công nghiệp Vũ Quý, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình; Quyết định số 10/QĐ-UBND của UBND tỉnh Thái Bình về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư ngày 21/5/2021
IV	Đất năng lượng	DNL			0,056	0,042		0,066	
1	Xây dựng, cải tạo lưới điện THA khu vực Kiến Xương, tỉnh Hưng Yên bổ sung năm 2025	DNL		Quang Lịch	0,030	0,018		0,06	Quyết định số 1992/QĐ-EVNNPC ngày 06/9/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Bắc về việc phê duyệt danh mục và tạm giao KHV công trình ĐTXD bổ sung năm 2025 cho Công ty Điện lực Hưng Yên



STT	Tên dự án	Mã loại đất	Địa điểm thực hiện		Diện tích đất sử dụng (ha)				Căn cứ pháp lý
			Xứ đồng, thôn, xóm, tổ dân phố	Xã, phường	Tổng diện tích	Trong đó lấy từ loại đất			
						Trồng lúa	Đất ở	Đất khác	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(7)+.. (9)	(7)	(8)	(9)	(10)
2	Xây dựng, cải tạo lưới điện THA khu vực Kiến Xương, tỉnh Hưng Yên bổ sung năm 2026	DNL		Quang Lịch	0,026	0,024		0,002	
V	Đất tôn giáo	TON			0,030			0,030	
	Chùa Phúc Lâm	TON	Tri Lễ	Quang Lịch	0,030			0,030	Văn bản số 4817/UBND-NNTNMT ngày 09/12/2024 của UBND tỉnh Thái Bình (cũ) về việc cho phép thực hiện thủ tục giao đất khôi phục chùa Phúc Lâm.
	Tổng				10,766	7,792	0,060	2,966	

**DANH MỤC DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA SANG MỤC ĐÍCH KHÁC
KHÔNG THUỘC KHOẢN 4 ĐIỀU 67 LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2024 ĐỂ THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN
TRÊN ĐỊA BÀN XÃ QUANG LỊCH, TỈNH HƯNG YÊN**

(Kèm theo Tờ trình số: 22/UBND-KT ngày 16/3/2026 của UBND xã Quang Lịch)

STT	Tên dự án	Mã loại đất	Địa điểm thực hiện		Diện tích đất sử dụng (ha)				Căn cứ pháp lý
			Xứ đồng, thôn, xóm, tổ dân phố	Xã, phường	Tổng diện tích	Trong đó lấy từ loại đất			
						Trồng lúa	Đất ở	Đất khác	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(7)+.. (9)	(7)	(8)	(9)	(10)
I	Đất ở tại nông thôn	ONT			6,390	4,300		2,090	
1	QH dân cư	ONT	Luật Nội Đông	Quang Lịch	2,990	1,500		1,49	Quyết định số 168.1 ngày 03/02/2026 của UBND xã Quang Lịch về việc phê duyệt chủ trương thực hiện một số khu dân cư trên địa bàn xã Quang Lịch; Phù hợp với QHCNTM xã Quang Lịch cũ được UBND huyện Kiến Xương phê duyệt tại Quyết định số 686 ngày 20/5/2022
2	QH dân cư	ONT	Việt Hưng	Quang Lịch	3,400	2,800		0,60	Quyết định số 168.1 ngày 03/02/2026 của UBND xã Quang Lịch về việc phê duyệt chủ trương thực hiện một số khu dân cư trên địa bàn xã Quang Lịch; Phù hợp với QHCNTM xã Hòa Bình cũ được UBND huyện Kiến Xương phê duyệt tại Quyết định số 3207/QĐ-UBND ngày 24/12/2024
II	Đất công trình giao thông	DGT			1,910	1,250	0,060	0,600	
1	Quy hoạch đường vào trường TH và THCS Hoà Bình	DGT	Việt Hưng	Quang Lịch	0,050	0,050			Quyết định số 1252/QĐ-UBND ngày 20/6/2025 của UBND tỉnh Thái Bình (cũ) về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.
2	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường ĐH.16, huyện Kiến Xương (đoạn từ ngã ba chợ Đắc xã Vũ Lễ đến đường 219 xã Quang Lịch)	DGT	Tri Lễ, Luật Nội Tây	Quang Lịch, Vũ Lễ	1,360	0,800	0,060	0,50	Nghị quyết số 108/NQ-HĐND ngày 13/6/2022 của HĐND huyện Kiến Xương về Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Nâng cấp, cải tạo tuyến đường ĐH 16 huyện Kiến Xương; Quyết định số 323/QĐ-UBND ngày 07/3/2023 của UBND huyện Kiến Xương về việc phê duyệt dự án Nâng cấp, cải tạo tuyến đường ĐH16



STT	Tên dự án	Mã loại đất	Địa điểm thực hiện		Diện tích đất sử dụng (ha)				Căn cứ pháp lý
			Xứ đồng, thôn, xóm, tổ dân phố	Xã, phường	Tổng diện tích	Trong đó lấy từ loại đất			
						Trồng lúa	Đất ở	Đất khác	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(7)+.. (9)	(7)	(8)	(9)	(10)
3	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường ĐH.16, xã Quang Lịch, tỉnh Hưng Yên (đoạn từ đường 219 đến đường ĐT.458)	DGT	Luật Nội Tây, Đoài	Quang Lịch	0,50	0,40		0,10	Quyết định số 447/QĐ-UBND ngày 04/12/2025 của UBND xã Quang Lịch về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng dự án: Cải tạo, nâng cấp tuyến đường ĐH.16, xã Quang Lịch, tỉnh Hưng Yên (đoạn từ đường 219 đến đường ĐT.458)
III	Đất công nghiệp	SKN			2,340	2,200		0,14	
	Cụm công nghiệp Vũ Quý	SKN	Luật Ngoại 1	Quang Lịch	2,340	2,200		0,14	Quyết định số 2614/QĐ-UBND ngày 06/5/2025 của UBND huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình (cũ) về việc phê duyệt đồ án điều chỉnh QHCT tỷ lệ 1/500 mở rộng cụm công nghiệp Vũ Quý, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình; Quyết định số 10/QĐ-UBND của UBND tỉnh Thái Bình về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư ngày 21/5/2021
IV	Đất năng lượng	DNL			0,056	0,042		0,066	
1	Xây dựng, cải tạo lưới điện THA khu vực Kiến Xương, tỉnh Hưng Yên bổ sung năm 2025	DNL		Quang Lịch	0,030	0,018		0,06	Quyết định số 1992/QĐ-EVNNPC ngày 06/9/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Bắc về việc phê duyệt danh mục và tạm giao KHV công trình ĐTXD bổ sung năm 2025 cho Công ty Điện lực Hưng Yên
2	Xây dựng, cải tạo lưới điện THA khu vực Kiến Xương, tỉnh Hưng Yên bổ sung năm 2026	DNL		Quang Lịch	0,026	0,024		0,002	
	Tổng				10,696	7,792	0,060	2,896	